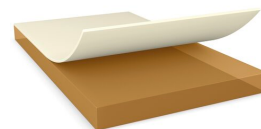




tesa HAF® 8476

Thông tin Sản phẩm



Băng keo HAF kích hoạt bằng nhiệt màu hồng phách 150µm

Product Description

tesa HAF® 8476 là băng keo dùng nhiệt kích hoạt phản ứng trên cơ sở kết hợp dùng keo phenolic và cao su nitrile. Băng keo màu hồng phách hai mặt này không có lớp nền và được bảo vệ bởi một lớp giấy rất bền. tesa HAF® 8476 không chứa halogen và tuân theo RoHS hiện hành. tesa HAF® 8476 không dính trong điều kiện nhiệt độ thông thường và được kích hoạt phản ứng bởi nhiệt độ và lực ép áp dụng trong quá trình gắn kết.

Tính năng đặc biệt:

- Có độ bám dính và chống lão hóa đáng tin cậy
- Có độ bám dính cực cao, thậm chí trên diện tích bám dính nhỏ hẹp và những nơi có khe hở thiết kế mỏng
- Tỷ lệ tràn keo thấp
- Thích hợp cho các ứng dụng lâu dài tiếp xúc với có lực ép nặng
- Kết dính tốt nhưng vẫn có tính đàn hồi

Đặc trưng

- tesa HAF® 8476 không dính ở nhiệt độ phòng
- Có độ bám dính và chống lão hóa đáng tin cậy
- Có độ bám dính cực cao, thậm chí trên diện tích bám dính nhỏ hẹp và những nơi có khe hở thiết kế mỏng
- Tỷ lệ tràn keo thấp
- Thích hợp cho các ứng dụng lâu dài tiếp xúc với có lực ép nặng
- Kết dính tốt nhưng vẫn có tính đàn hồi
- tesa HAF® 8476 không chứa halogen và tuân thủ các tiêu chuẩn ROHS hiện hành.

Ứng dụng

tesa HAF® 8476 được đặc biệt khuyến nghị cho các liên kết các linh kiện từ kim loại đến nhựa hoặc các bề mặt kim loại, ví dụ như SUS hoặc AL đến PMMA, PC hoặc ABS: * Gắn kết cấu trúc bên trong thiết bị điện tử * Gắn cố định các nút bấm * Gắn ống kính camera và phần gờ, cạnh * Gắn kết các linh kiện kim loại trang trí

Technical Information (average values)

The values in this section should be considered representative or typical only and should not be used for specification purposes.

Cấu tạo sản phẩm

- | | | | |
|----------------------------|--------------------------------|-----------|----------------|
| • Lớp nền | không | • Độ dày | 150 µm |
| • Loại keo | cao su nitrile / nhựa phenolic | • Màu sắc | màu hồng phách |
| • Vật liệu lớp lót (liner) | glassine | | |

để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=08476>



tesa HAF® 8476

Thông tin Sản phẩm

Thuộc tính / Giá trị hiệu suất

- Độ kết dính (lực đẩy) 11 N/mm²

Thông tin thêm

Khuyến cáo kỹ thuật: tesa HAF® 8476 không tự kết dính. Nó được kích hoạt bởi lực ép và nhiệt độ trong khoảng thời gian nhất định. Các giá trị sau đây là các khuyến nghị cho các thông số lực bám dính hoạt động.

1. Công đoạn dán ép - bước đầu:

Trong công đoạn này, băng keo được ép lên bề mặt kim loại. Bước này không ảnh hưởng đến thời gian sử dụng của băng keo. Các linh kiện đã trải qua công đoạn này có thể được lưu trữ trong cùng khoảng thời gian như băng keo.

Cài đặt:

- Nhiệt độ¹ 90 – 120 °C
- Lực ép² 2 - 6 bar
- Thời gian: 1 – 3 giây

2. Công đoạn dán ép - bước kết dính:

Tháo lớp lót khỏi băng keo sau bước Công đoạn dán ép - bước đầu. Đặt phần nhựa lên phần kim loại. Áp dụng đủ nhiệt độ và lực ép cùng với thời gian liên kết để đạt được một cường độ liên kết hiệu quả.

Cài đặt:

- Nhiệt độ¹ 180-220 °C
- Lực ép² 2-10bar
- Thời gian 3-10 giây

Để đạt kết quả tối ưu khuyến nghị nên thực hiện bước làm mát (trong khi vẫn có lực ép) trực tiếp ngay sau Công đoạn dán ép - bước kết dính.

¹Nhiệt độ trong Công đoạn dán ép - bước đầu và nhiệt độ ở công đoạn kết dính là nhiệt độ đo được tại quá trình tạo bám dính.

²Lực ép trong Công đoạn dán ép - bước đầu và Công đoạn dán ép - bước kết dính là lực được truyền trực tiếp từ bề mặt jig lên phần cần kết dính. Kết quả độ bám dính đạt được trong điều kiện phòng thí nghiệm (Vật liệu: mẫu nhôm / điều kiện kết dính: Nhiệt độ = 180 °C; lực ép = 10 bar; Thời gian = 7 giây).

Để đạt được kết quả kết dính tối đa, bề mặt phải được làm sạch và khô. Điều kiện bảo quản theo quy định thời hạn sử dụng của dòng sản phẩm tesa HAF®.



tesa HAF® 8476

Thông tin Sản phẩm

Disclaimer

sản phẩm của tesa® được cải tiến chất lượng theo yêu cầu và được quản lý chặt chẽ từ giai đoạn sản xuất. Tất cả các thông tin và tư vấn sản phẩm được cung cấp dựa trên kinh nghiệm thực tiễn và kiến thức của chúng tôi. Tuy nhiên, tesa SE không thể đảm bảo hay quy định một cách rõ ràng hoặc ngụ ý, có bao gồm nhưng không giới hạn cho mục đích sử dụng cụ thể. Do đó, người tiêu dùng nên nhận định sản phẩm tesa đang sử dụng có phù hợp cho mục đích sử dụng mà khách hàng đang nhắm tới hay không, có phù hợp với phương pháp mà khách hàng sử dụng hay không. Nếu có bất kỳ sự nghi ngờ nào, đội ngũ kỹ thuật của chúng tôi rất vui lòng để tư vấn cho quý khách

để biết thêm thông tin mới nhất của sản phẩm xin vui lòng cập nhật vào <http://l.tesa.com/?ip=08476>